

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/DS-ST

Ngày: 07-12-2021.

“V/v tranh chấp HĐ vay và HĐ
mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Nhân.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Hải;

2/ Ông Nguyễn Văn Lạc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thái Hưng – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 07/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST-DS ngày 14/5/2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay và hợp đồng mua bán”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-DS ngày 09/11/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1970 (Có mặt);

Địa chỉ: ấp Tr, xã Th, huyện V, tỉnh Long An.

Bị đơn:

1. Ông Lê Xuân Th, sinh năm 1978 (Có mặt);

2. Bà Vũ Thị Th1, sinh năm 1978.

Cả hai cùng địa chỉ: khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An (Bà Th1 ủy quyền cho ông Th theo giấy ủy quyền ngày 19/10/2021).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo của nguyên đơn, ông Nguyễn Trung T trình bày:

Thời gian từ năm 2017 đến năm 2020, vợ chồng ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 nhiều lần đến cửa hàng của ông mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, mục đích để trồng dưa và còn nợ số tiền là 400.000.000 đồng. Ngoài số tiền trên, cũng từ năm 2017 đến năm 2020 vợ chồng ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 có hỏi vay ông nhiều lần với tổng số tiền là 380.000.000 đồng. Đến ngày 18/10/2020, ông Th, bà

Th1 ký biên nhận nợ chung cho hai khoản tiền trên và thỏa thuận tiền lãi 2% cho số tiền vay 380.000.000 đồng và 1% cho số tiền mua bán 400.000.000 đồng. Ngày 03/4/2021, hai bên ký cam kết trả nợ thỏa thuận đến ngày 18/4/2021 ông Th, bà Th1 phải trả cho ông 30.000.000 tiền gốc và tiền lãi của khoản nợ trên, trường hợp ông Th, bà Th1 không thực hiện đúng thỏa thuận thì ông sẽ được quyền khởi kiện toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên.

Do ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 đã không thực hiện đúng thỏa thuận nên ông khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Th và bà Th1 phải liên đới trả ông số tiền còn nợ là 780.000.000 đồng và 93.600.000 đồng tiền lãi, theo lãi suất 1%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 18/10/2020 đến ngày 18/10/2021. Ông yêu cầu thời hạn trả cụ thể như sau: Ngày 07/2/2022 trả 436.800.000 đồng; Ngày 07/8/2022 trả 436.800.000 đồng.

Bị đơn ông Lê Xuân Th đồng thời cũng là người đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị Th1 trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn. Thời gian từ năm 2017 đến năm 2020 vợ chồng ông có nhiều lần đến cửa hàng của ông T mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, mục đích để trồng dưa với số tiền còn thiếu 400.000.000 đồng. Đối với số tiền 380.000.000 đồng ông T cho rằng chỉ là tiền vay ông không thống nhất, vì trong 380.000.000 đồng vợ chồng ông chỉ vay ông Tuyển số tiền 150.000.000 đồng, trong số 230.000.000 đồng còn lại gồm 100.000.000 đồng tiền lãi và 130.000.000 đồng tiền mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

Nay ông T khởi kiện và có yêu cầu nêu trên vợ chồng ông thống nhất hiện còn nợ ông T các khoản: 380.000.000 đồng tiền vay, 400.000.000 đồng tiền mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và 93.600.000 đồng tiền lãi. Hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn nên vợ chồng ông chỉ xin trả phần tiền gốc 780.000.000 đồng, mỗi một năm trả 100.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ, riêng phần tiền lãi vợ chồng ông xin không phải trả. Bà Vũ Thị Th1 là vợ của ông, thống nhất với lời trình bày của ông.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Trung T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 06/5/2021, ông Nguyễn Trung T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng giải quyết buộc ông Lê Xuân Th, bà Vũ Thị Th1 trả số tiền vay và số tiền mua bán còn nợ làm phát sinh quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng mua bán. Đây là vụ án Dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do ông Th, bà Th1 cư trú tại huyện Vĩnh Hưng, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn ông Nguyễn Trung T yêu cầu vợ chồng ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 liên đới trả cho ông 400.000.000 đồng tiền mua phân bón, thuốc trừ sâu còn nợ; 380.000.000 đồng tiền hợp đồng vay và trả 93.600.000 đồng tiền lãi theo lãi suất 1%, thời gian tính lãi từ ngày 18/10/2020 đến ngày 18/10/2021. Bị đơn ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 thừa nhận hiện tại còn nợ ông Nguyễn Trung T 400.000.000 đồng tiền mua phân bón, thuốc trừ sâu còn nợ, 380.000.000 đồng tiền hợp đồng vay và 93.600.000 đồng tiền lãi theo lãi suất 1%, thời gian tính lãi từ ngày 18/10/2020 đến ngày 18/10/2021. Tuy nhiên, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên vợ chồng ông chỉ xin trả phần tiền gốc 780.000.000 đồng, mỗi một năm trả 100.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ, riêng phần tiền lãi vợ chồng ông xin không phải trả.

[3] Xét, Nguyên đơn ông Nguyễn Trung T yêu cầu vợ chồng ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 liên đới trả cho ông 400.000.000 đồng tiền mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật còn nợ và 380.000.000 đồng tiền hợp đồng vay. Bị đơn ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 thừa nhận còn nợ và đồng ý trả ông Nguyễn Trung T 400.000.000 đồng tiền mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và 380.000.000 đồng tiền hợp đồng vay. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không cần phải chứng minh, nên Hội đồng xét xử khẳng định ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 còn nợ Nguyễn Trung T 400.000.000 đồng tiền mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và 380.000.000 đồng tiền vay.

[4] Về lãi suất: Ông T yêu cầu tính lãi theo lãi suất 1%/tháng, thời gian tính từ ngày 18/10/2020 đến ngày 18/10/2021, thành tiền 93.600.000 đồng. Mức lãi suất ông T yêu cầu phù hợp với mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

Xét, bị đơn ông Lê Xuân Th cũng là đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị Th1y xin không phải trả số tiền lãi 93.600.000 đồng nhưng không được sự đồng ý của nguyên đơn ông T. Do đó, xét để đảm bảo quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định pháp luật, cần tuyên xử buộc ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Trung T 400.000.000 đồng tiền mua phân bón thuốc bảo vệ thực vật còn nợ, 380.000.000 đồng tiền vay còn nợ và 93.600.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng 873.600.000 đồng.

[4] Về thời hạn trả nợ: Bị đơn ông Lê Xuân Th, bà Vũ Thị Th1 yêu cầu được trả dần mỗi năm 100.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, yêu cầu của bị đơn không được sự đồng ý của nguyên đơn ông T. Tại phiên tòa, ông T đồng ý cho bị đơn ông Th, bà Th1 trả làm hai lần, cụ thể: Ngày 07/2/2022 trả 436.800.000 đồng; Ngày 07/8/2022 trả 436.800.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận

[5] Về án phí: Buộc ông Lê Xuân Th và bà Vũ Thị Th1 phải liên đới chịu án phí tính trên yêu cầu của ông Nguyễn Trung T được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, 147, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 430, 440, 463, 466, 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng mua bán tài sản giữa ông Nguyễn Trung T với ông Lê Xuân Th, bà Vũ Thị Th1.

1. Buộc ông Lê Xuân Th, bà Vũ Thị Th1 phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Trung T 400.000.000 đồng tiền mua phân bón, thuốc trừ sâu còn nợ, 380.000.000 đồng tiền vay còn nợ và 93.600.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng số tiền phải trả là 873.600.000 (tám trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm nghìn) đồng. Thời hạn trả cụ thể:

- Ngày 07/2/2022 trả 436.800.000 đồng;

- Ngày 07/8/2022 trả 436.800.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Lê Xuân Th, bà Vũ Thị Th1 phải liên đới nộp 38.208.000 (Ba mươi tám triệu, hai trăm lẻ tám nghìn đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Trung T 18.848.000 (Mười tám triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002935 ngày 14/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng.

Các bên đương sự được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-TAND Tỉnh.
-VKSND Huyện.
-CCTHA DS Huyện.
-Các đương sự.
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm.
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.
(Đã ký)**

Trần Trọng Nhân